

Số: 355/2017/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 388/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 32, phường Phan Đình P, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 32, phường Phan Đình P, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn C đều xác định tình cảm không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh C thỏa thuận: Chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Tiến H1, sinh ngày 07/02/2006 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/8/1996 đã trưởng thành. Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005244 ngày 14/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND P.PĐP, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải

